

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 210/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phan Thị Lan A, sinh năm 1989. Địa chỉ: khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre

- Ông Trần Duy T, sinh năm 1989. Địa chỉ: khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Bà Phan Thị Lan A và ông Trần Duy T thống nhất các nội dung sau:

- Về hôn nhân: Bà Phan Thị Lan A và ông Trần Duy T tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: có hai con chung là Trần Hạnh N, sinh ngày 18/02/2017 và Trần Tuệ V, sinh ngày 06/12/2019. Sau khi ly hôn, bà Lan A là người trực tiếp nuôi cháu Trần Tuệ V và ông T trực tiếp nuôi cháu Trần Hạnh N. Ghi nhận cả hai thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: cả hai tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: cả hai đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Phan Thị Lan A và ông Trần Duy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có hai con chung là Trần Hạnh N, sinh ngày 18/02/2017 và Trần Tuệ V, sinh ngày 06/12/2019.

Sau khi ly hôn, bà Lan A là người trực tiếp nuôi cháu Trần Tuệ V và ông T trực tiếp nuôi cháu Trần Hạnh N. Ghi nhận cả hai thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Phan Thị Lan A và ông Trần Duy T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Phan Thị Lan A và ông Trần Duy T đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không

2. Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, Bà Phan Thị Lan A và ông Trần Duy T phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002900 ngày 10/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi